|  |  |
| --- | --- |
| LogoVN | **TRUNG TÂM CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN**   Số 24 H2, Khu đô thị mới Yên Hòa  Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  (024) 3556-4001 🖷 (04) 3556-8941  Contact@nature.org.vn  http://www.nature.org.vn |

**ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

**Dành cho chuyên gia tư vấn trong nước**

**Nghiên cứu và đánh giá tình hình thực hiện đấu giá, tính và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật khoáng sản 2010 nhằm đóng góp khuyến nghị sửa đổi Luật khoáng sản trong thời gian tới**

**Bối cảnh**

Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 được ban hành, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2011 được nhận định đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với tài nguyên khoáng sản trên tinh thần quán triệt quan điểm tăng cường quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và khai thác triệt để, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả đối với khoáng sản đang khai thác đồng thời đảm bảo an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường, khai thác khoáng sản gắn liền với phát triển bền vững. Luật Khoáng sản 2010 đã có một số nội dung thay đổi tích cực so với Luật Khoáng sản 2005 đã ban hành trước đó như chuyển đổi từ cơ chế “xin - cho” sang cơ chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản (ĐGQKTKS) nhằm đảm bảo tính công bằng, bình đẳng cho các nhà đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để lựa chọn được nhà đầu tư có năng lực. Việc cấp quyền khai thác khoáng sản ĐGQKTKS thực hiện trên cơ sở kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản (ĐGQKTKS) nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Để cụ thể hóa những quan điểm trên, các chính sách, văn bản hướng dẫn dưới luật liên quan đến một số nội dung quan trọng được ban hành như quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản hay tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan quản lý và đơn vị thăm dò, khai thác thực hiện các hoạt động khoáng sản.

Ngày 26/3/2012 Chính phủ đã ban hành Nghị định 22/2012/NĐ-CP (NĐ 22) Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhằm quy định chi tiết khoản 2, Điều 79 Luật Khoáng sản về nguyên tắc, điều kiện, thủ tục ĐGQKTKS. Năm 2015, Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TNMT) đã phê duyệt ĐGQKTKS đối với 5 khu vực mỏ tuy nhiên do chưa đủ tổ chức tham gia đấu giá và các doanh nghiệp khai thác mỏ chủ yếu có quy mô vừa và nhỏ nên chưa đáp ứng quy định về vốn chủ sở hữu theo quy định bằng 50% giá trị mỏ nên công tác đấu giá chưa thực hiện được. Ngay sau đó, để khắc phục những bất cập trên Nghị định 158/2016/NĐ-CP được ban hành thay thế cho Nghị định 15/2012/NĐ-CP trước đó Quy định chi tiết một số điều của Luật khoáng sản, trong đó đã điều chỉnh số lượng tổ chức tham gia đấu giá tối thiểu từ 3 tổ chức xuống còn 2 tổ chức và quy định vốn chủ sở hữu bằng 30% tổng vốn đầu tư của dự án khai thác mỏ nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có cơ hội tham gia đấu giá và lần đầu tiên ghi nhận trường hợp đấu giá thành công quyền khai thác khoáng sản ngày 28/9/2018 của mỏ quặng sắt khu vực Nam Phia Đăm, xã Bằng Thành và xã Bộc Bố, huyện Pác Nặm tỉnh Bắc Kạn[[1]](#footnote-1). Tính đến năm 2019 Bộ TNMT và các địa phương đã phê duyệt kế hoạch đấu giá với 582 khu vực khoáng sản, trong đó đấu giá thành công 304 khu vực với tổng giá trị thông qua đấu giá ước đạt 858 tỷ đồng[[2]](#footnote-2).

Ngay sau khi Nghị định 203/2013/NĐ-CP quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được ban hành và có hiệu lực, Bộ TNMT đã chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác tính tiền cấp quyền đối với các dự án khai thác mỏ mới được cấp phép và tiến hành hồi tố với các dự án được cấp phép trước thời điểm Luật Khoáng sản và Nghị định 203/2013/NĐ-CP có hiệu lực. Tính đến hết tháng 5/2019 tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được phê duyệt là 49.558 tỷ đồng, trong đó số tiền đã thu được cho ngân sách nhà nước theo báo cáo của Tổng cục thuế tính từ năm 2014 đến hết tháng 5/2019 là 22.831 tỷ đồng, tính trung bình mỗi năm thu ngân sách nhà nước từ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đạt từ 4000 – 4500 tỷ đồng[[3]](#footnote-3). Ngày 31/7/2019 Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 67/2019/NĐ-CP Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thay thế cho Nghị định 203/2013/NĐ-CP trước đó. Nghị định 67 được nhận định là một chính sách mới bên cạnh góp phần tăng thêm nguồn thu cho ngân sách nhà nước đồng thời tháo gỡ những nút thắt cho các doanh nghiệp và là tiền đề quan trọng để cải tạo môi trường và những hệ lụy do khai thác khoáng sản gây ra.

Qua 9 năm thực thi Luật khoáng sản 2010 tổng số tiền thu được thông qua đấu giá mới chỉ đạt hơn 800 tỷ đồng (tính đến năm 2019) thấp hơn rất nhiều so với số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thu được hàng năm (4000 – 4500 tỷ đồng), điều này cho thấy thu ngân sách thông qua đấu giá chiếm tỉ lệ rất nhỏ so với thu ngân sách không thông qua đấu giá. Nghị định 22/2012/NĐ-CP qua quá trình thực hiện đã xuất hiện những điểm bất cập so với Luật đấu giá tài sản 2016, Luật Đất đai 2013 do đó Dự thảo nghị định thay thế NĐ 22 đã được xây dựng và lấy ý kiến đóng góp từ các đơn vị liên quan nhưng đến nay vẫn chưa được ban hành.

Mặt khác, Luật Khoáng sản và Luật Thuế tài nguyên cũng chưa có sự đồng bộ trong quy định về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Theo quy định của Luật Khoáng sản, giá khởi điểm được tính theo mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Cách tính mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản này theo Luật Thuế tài nguyên lại dựa trên sản lượng thực tế khai thác do người khai thác tự khai báo.

Trong khi việc ĐGQKTKS thực hiện cả ở những mỏ chưa được thăm dò, đánh giá trữ lượng, giá khởi điểm được tính theo mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (TCQKTKS) của trữ lượng chưa được khai thác ở những mỏ chưa rõ trữ lượng chính xác. Do đó sẽ nảy sinh nhiều rủi ro, thất thoát với cả 2 phía (Nhà nước và đơn vị trúng đấu giá), bởi nếu đơn vị trúng đấu giá được hưởng lợi với trữ lượng lớn hơn tính toán ban đầu thì Nhà nước lại thất thu và ngược lại.[[4]](#footnote-4)

Những dẫn chứng trên chỉ là một trong rất nhiều bất cập đang cản trở thực hiện ĐGQKTKS và TCQKTKS, do vậy, việc thực hiện ĐGQKTKS và TCQKTKS cần phải thực hiện đúng bản chất của việc đấu giá, minh bạch và đồng đồng bộ - thống nhất với các luật liên quan như: Đất đai, Thuế tài nguyên, Đấu giá tài sản… Do đó, trong khuôn khổ hoạt động của Liên minh khoáng sản (LMKS) dưới sự tài trợ của tổ chức Oxfam Việt Nam, LMKS tiến hành thực hiện *Nghiên cứu và đánh giá tình hình thực hiện đấu giá, tính và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật khoáng sản 2010 nhằm đóng góp khuyến nghị sửa đổi Luật khoáng sản trong thời gian tới***.** Do thời gian và nguồn lực của nghiên cứu có hạn, LMKS sẽ tập trung rà soát và nghiên cứu vào hai chủ đề chính là (i) tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và (ii) đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

**Mục tiêu nghiên cứu:** Nghiên cứu và đánh giá về hiện trạng thực hiện các chính sách về đấu giá quyền khai thác và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo những quy định của Luật khoáng sản 2010 và các văn bản dưới luật liên quan. Từ đó, xác định những khoảng trống, thiếu hụt giữa chính sách và thực tế triển khai các quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản để đưa ra những đề xuất/khuyến nghị sửa đổi/bổ sung chính sách phù hợp.

**Nội dung công việc**

* Rà soát cơ chế chính sách và hiện trạng thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tính và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (bao gồm phân tích cả mối liên quan với những chính sách ràng buộc khác như Luật quản lý thuế, Luật thuế tài nguyên, Luật đất đai, Luật đấu giá,…) từ đó xác định những hạn chế và bất cập về mặt chính sách liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
* Đánh giá và phân tích những thuận lợi, khó khăn trong công tác đấu giá tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tính và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
* Đề xuất các định hướng chính sách phù hợp nhằm thực thi hiệu quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tạo chuyển biến tích cực và minh bạch trong cấp phép hoạt động khoáng sản đồng thời góp phần tăng thu ngân sách.

**Yêu cầu sản phẩm**

* 01 đề cương nghiên cứu bao gồm: phương pháp thực hiện, các bước thực hiện, đối tượng, phạm vi và nội dung nghiên cứu;
* 01 báo cáo khuyến nghị sửa đổi và bổ sung chính sách Luật khoáng sản liên quan đến đấu giá quyền khai thác và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
* 01 bản kiến nghị (tóm tắt từ báo cáo khuyến nghị) dài không quá 6 trang.

**Thời gian và kinh phí**

Thời gian thực hiện: từ tháng 1/2021 đến 15/5/2021

Kinh phí: Các kinh phí cho chuyên gia thực hiện hoạt động sẽ do Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) chịu trách nhiệm chi trả theo đúng Quy định Tài chính hiện hành của Trung tâm.

Nội dung và kế hoạch chi tiết thực hiện ở bảng dưới đây:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Hoạt động | Thời gian hoàn thành | Địa điểm | Ngày công |
| 1 | Xây dựng đề cương nghiên cứu và đánh giá; | Tuần 2, tháng 1 | Hà Nội | 2 |
| 2 | Rà soát tài liệu và thu thập thông tin | Tuần 2, tháng 1 | Hà Nội | 2 |
| 3 | Xây dựng phần tổng quan nghiên cứu và rà soát chính sách | Tuần 3-4, tháng 1 | Hà Nội | 2 |
| 4 | Xây dựng nội dung và chương trình thực địa, tham vấn, thu thập thông tin, dữ liệu | Tuần 4, tháng 2 | Hà Nội | 2 |
| 5 | Tổ chức tham vấn và thu thập thông tin tại cấp quốc gia và địa phương | Tuần 3 tháng 3 – Tuần 2 tháng 4 | Quảng Trị,  Yên Bái | 8 |
| 6 | Tổng hợp, phân tích kết quả và hoàn thiện báo cáo | Tuần 3-4 tháng 4 | Hà Nội | 5 |
| 7 | Báo cáo tóm tắt (tối đa 6 trang) | Tuần 1,Tháng 5 | Hà Nội | 2 |
| 8 | Chia sẻ, trình bày kết quả nghiên cứu tại các hội thảo/diễn đàn (nếu có) |  |  | 0 |
|  | **Tổng** |  |  | 23 |

**6. Yêu cầu đối với trình độ năng lực của chuyên gia**

* Có kinh nghiệm trên 10 năm liên quan đến chuyên môn lĩnh vực địa chất khoáng sản, đặc biệt liên quan đến các chính sách kinh tế địa chất khoảng sản, kinh tế mỏ v.v;
* Có kinh nghiệm thực tế và hiểu biết sâu về chính sách, văn bản pháp luật, cơ cấu tổ chức đối với ngành khoáng sản (chính sách cấp quyền khai thác, chính sách tính và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản, các chính sách liên quan đến cấp phép hoạt động khai khoáng,...);
* Có kinh nghiệm làm trưởng nhóm nghiên cứu và kinh nghiệm làm việc với các đơn vị của Bộ TNMT, Tổng Cục địa chất và khoáng sản Việt Nam, Tổng cục thuế, các địa phương có khai thác khoáng sản và các tổ chức quốc tế, NGOs, v.v;
* Có kỹ năng thu thập và phân tích số liệu, phân tích chính sách trong lĩnh vực khai khoáng; chính sách đầu tư thăm dò và khai thác khoáng sản, chính sách thu thuế, phí và phân bổ nguồn thu.
* Có kỹ năng viết báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu một cách rõ ràng tại hội thảo/cuộc họp;
* Cam kết tốt về thời gian

**7. Cách thức thực hiện**

Chuyên gia sẽ làm trưởng nhóm nghiên cứu phối hợp làm việc chặt chẽ về mặt chuyên môn với các chuyên gia khác, với cán bộ phụ trách của Trung tâm Con người và Thiên nhiên, và cán bộ của Oxfam Việt Nam để thực hiện những hoạt động theo chuyên môn và kế hoạch đã đề ra.

Mọi thông tin liên quan, xin vui lòng liên hệ:

*Bà Nguyễn Minh Phương*

*Phòng Nghiên cứu Chính sách*

Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature)

Số 24 H2 Khu đô thị mới Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: 024 – 35564001 máy lẻ: 105; Email: [minhphuong@nature.org.vn](mailto:minhphuong@nature.org.vn)

1. [Lần đầu tiên đấu giá thành công quyền khai thác khoáng sản](http://dgmv.gov.vn/index.php/bai-viet/lan-dau-tien-dau-gia-thanh-cong-quyen-khai-thac-khoang-san) [↑](#footnote-ref-1)
2. [Đánh giá việc thực hiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản](http://monre.gov.vn/Pages/danh-gia-viec-thuc-hien-quy-dinh-ve-dau-gia-quyen-khai-thac-khoang-san.aspx?fbclid=IwAR0VSEiQpnvM8FGr5MzOThVhgNN0FeeidFltJ9YnbqInLU2yfY_1Nw0drbs) [↑](#footnote-ref-2)
3. [08 năm thực hiện các chính sách, quy định của Luật Khoáng sản](http://www.monre.gov.vn/Pages/08-nam-thuc-hien-cac-chinh-sach,-quy-dinh-cua-luat-khoang-san.aspx) [↑](#footnote-ref-3)
4. <https://baotainguyenmoitruong.vn/dau-gia-quyen-khai-thac-khoang-san-ngay-cang-hieu-qua-297200.html> [↑](#footnote-ref-4)